TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 575/2019/TLST-VDS ngày 09/12/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Yến H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 78/1/19 đường T, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ông Lê Hạ Huy, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 78/1/19 đường T, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/01/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến H và Ông Lê Hạ H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Hồng, ông Huy xác định có 01 con chung, họ và tên: Lê Nguyễn Thiên D (nữ), sinh ngày 05/5/2012.

Hai bên thỏa thuận: Giao con chung là trẻ Lê Nguyễn Thiên D (nữ), sinh ngày 05/5/2012 cho bà Nguyễn Thị Yến H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Yến H tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến H và ông Lê Hạ H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 418 đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/7/2009).

2. Về quan hệ con chung: Bà Hồng, ông Huy xác định có 01 con chung, họ và tên: Lê Nguyễn Thiên D (nữ), sinh ngày 05/5/2012.

Hai bên thỏa thuận: Giao con chung là trẻ Lê Nguyễn Thiên D (nữ), sinh ngày 05/5/2012 cho bà Nguyễn Thị Yến H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Ông Lê Hạ H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

5. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Yến H tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0024756 ngày 22/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Yến H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên